

Số: 01/2015/BBH-ĐHĐCĐ/VINA VICO

Hà Nội, ngày 21 tháng 04 năm 2015

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ, XÂY DỰNG VÀ KHAI THÁC MỎ VINA VICO**

**Tên tổ chức:** Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và khai thác mỏ Vinavico (VINA VICO INCOM)

**Trụ sở chính:** Tầng 11, Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội

**Giấy chứng nhận ĐKKD số:** 0101715540 do Sở KH Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 04/07/2005.

Hôm nay, ngày 21 tháng 04 năm 2015, vào hồi 8<sup>h</sup>30' tại Hội trường tầng 11, Tòa nhà Vinaconex 9, đường Phạm Hùng, Mỹ Trì, Nam Từ Liêm, TP Hà Nội. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và khai thác mỏ Vinavico được tiến hành với các nội dung sau:

**I. PHẦN THỨ NHẤT - KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**1. Thành phần tham dự Đại hội bao gồm:**

**1.1. Cổ đông và đại diện cổ đông dự họp:**

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông được quyền dự họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 là 900 tổ chức và cá nhân, sở hữu và đại diện cho tổng số 4.399.996 cổ phần.

(Danh sách cổ đông được quyền dự họp theo Danh sách chốt đến hết ngày 01/04/2015 do TTLK Chứng khoán Việt Nam cung cấp).

Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Văn Huyền** – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông và đại diện cổ đông thực tế dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 là 23 đại biểu, sở hữu hoặc đại diện đối với 3.013.996 cổ phần, tương đương với 68,5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và khai thác mỏ Vinavico.

Theo quy định tại Luật doanh nghiệp 2005 và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 của Công ty cổ phần đầu tư, xây dựng và khai thác mỏ Vinavico đã hội đủ các điều kiện để tiến hành. Các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp có quyền biểu quyết trong phạm vi số cổ phần mà họ sở hữu hoặc đại diện

**2. Khai mạc Đại hội:**

Ông Nguyễn Văn Huyền –Thay mặt Ban tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại Hội;





### III. PHẦN THỨ BA – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Trong phần thảo luận tại Đại hội đa số các cổ đông đều nhất trí cao với các báo cáo của Hội đồng quản trị, báo cáo của Ban kiểm soát và báo cáo của ban điều hành công ty về các kết quả đạt được trong năm 2014 và phương hướng, kế hoạch sẽ thực hiện trong năm 2015.

Ông **Nguyễn Thanh Hoàn**, Chủ tịch Hội đồng quản trị đề nghị Ban điều hành, các bộ phận nghiệp vụ cố gắng hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2015, đạt kỳ vọng của các cổ đông.

### IV. PHẦN THỨ TƯ – KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

Ông **Nguyễn Thanh Hoàn** – thay mặt Đoàn chủ tịch lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết. Kết quả kiểm phiếu do Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu tại Đại hội như sau:

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua bao gồm:

1. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2014 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu như sau:

STT	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kế hoạch thực hiện 2014		
			Kế hoạch	Thực hiện	% thực hiện
1	Doanh thu bán hàng	đồng	45,000,000,000	25,835,714,847	57%
2	Lợi nhuận trước thuế	đồng	390,000,000.00	-4,845,667,080	-1242%
3	Lợi nhuận sau thuế	đồng	354,545,454.55	-4,845,667,080	-1367%
4	Vốn chủ sở hữu	đồng	43,999,960,000	43,999,960,000	100%
5	Tỷ suất lợi nhuận/VCSH	%	0.8%	-11%	-1367%
6	Nộp ngân sách Nhà nước	đồng	4,578,000,000	3,628,290,049	79%
7	Khấu hao tài sản cố định	đồng	1,150,000,000	411,150,009	36%
8	Thu nhập bình quân	đ/tháng	6,500,000.00	7,100,000	109%
9	Đầu tư	đồng	4,000,000,000	0	

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

2. Thông qua Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty với một số chỉ tiêu thực hiện chủ yếu như sau:

ST T	Các chỉ tiêu chính	Đơn vị	Kết quả thực hiện năm 2014	Kế hoạch thực hiện 2015	Tỷ lệ tăng trưởng
1	Doanh thu thuần	đồng	25,835,714,847	91,664,472,437	355%
2	Lợi nhuận sau thuế	đồng	-4,845,667,080	2,749,934,173	
3	Vốn điều lệ	đồng	43,999,960,000	43,999,960,000	100%
4	Tỷ suất lợi nhuận/VCSH	%	-11.0%	6.2%	-57%
5	Nộp ngân sách Nhà nước	đồng	3,628,290,049	9,716,434,078	268%
6	Chia cổ tức	%	0	0	
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	-1,101	625	0%
8	Thu nhập bình quân	đ/tháng	7,187,911	7,500,000	104%
9	Khấu hao tài sản cố định	đồng	411,150,009	1,911,150,009	Tính đầu tư
10	Đầu tư	đồng	0	10,000,000,000	

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn - A&C với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Mã số	TÀI SẢN	Số cuối năm	Số đầu năm
100	TÀI SẢN NGẮN HẠN	93.272.113.643	81.317.292.053
110	Tiền và các khoản tương đương tiền	2.144.650.415	3.293.926.803
120	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	640.000.000	40.000.000
130	Các khoản phải thu ngắn hạn	50.356.158.034	38.018.114.009
131	Phải thu khách hàng	48.437.353.510	34.999.570.311
140	Hàng tồn kho	36.894.254.556	36.187.731.055
150	Tài sản ngắn hạn khác	3.237.050.638	3.777.520.186
200	TÀI SẢN DÀI HẠN	11.359.968.520	16.690.647.864
220	Tài sản cố định	984.846.639	2.476.279.672
250	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	10.152.077.205	13.656.756.756
260	Tài sản dài hạn khác	223.044.676	557.611.436
270	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>104.632.082.163</b>	<b>98.007.939.917</b>



300	NỢ PHẢI TRẢ	70.133.619.950	58.663.810.624
310	Nợ ngắn hạn	67.030.824.380	58.189.908.027
330	Nợ dài hạn	3.102.795.570	473.902.597
400	VỐN CHỦ SỞ HỮU	34.498.462.213	39.344.129.293
411	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	43.999.960.000	43.999.960.000
440	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>104.632.082.163</b>	<b>98.007.939.917</b>

Mã số	CHỈ TIÊU	Năm nay	Năm trước
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	25.835.714.847	18.956.355.232
2	Các khoản giảm trừ doanh thu		
10	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	25.835.714.847	18.956.355.232
11	Giá vốn hàng bán	21.052.470.548	20.813.670.689
20	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	4.783.244.299	-1.857.315.457
21	Doanh thu hoạt động tài chính	287.713.147	12.462.285
22	Chi phí tài chính	6.165.775.883	3.165.834.915
23	Trong đó: Chi phí lãi vay	2.661.096.332	3.165.834.915
24	Chi phí bán hàng		
25	Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.645.106.205	3.779.480.277
30	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	-4.739.924.642	-8.790.168.364
31	Thu nhập khác	472.727.273	135.500.419
32	Chi phí khác	578.469.711	446.059.074
40	Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	-105.742.438	-310.558.655
50	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	-4.845.667.080	-9.100.727.019
51	Chi phí thuế TNDN hiện hành		
52	Chi phí thuế TNDN hoãn lại		
60	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	-4.845.667.080	-9.100.727.019
70	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	-1.101	-2068,34893

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2014**

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Thực hiện	Ghi chú
A	Tổng LN sau thuế năm 2014	Đồng	(4,845,667,080)	
B	Các khoản giảm trừ lợi nhuận	Đồng	0	
C	LN năm trước còn lại chưa phân phối	Đồng	(10.108.194.739)	
D	Lợi nhuận được phân phối 2014	Đồng	(14,953,861,819)	Không đạt chỉ tiêu
1	Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn ĐL bắt buộc	Đồng	0	
2	Trích quỹ Đầu tư phát triển	Đồng	0	
3	Trích quỹ Khen thưởng Phúc lợi	Đồng	0	
4	Trích quỹ Thương Ban điều hành	Đồng	0	
5	Chi trả cổ tức năm 2014	Đồng	0	
E	Lợi nhuận đã phân phối	Đồng	0	
F	LN chưa phân phối để lại 2014	Đồng	(14,953,861,819)	

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**5. Thông qua kế hoạch trả thù lao thành viên HĐQT độc lập, không điều hành/BKS năm 2015:**

TT	Chức danh	Kế hoạch chi năm 2015		
		Số người	Mức thù lao/Tháng	Tổng số tiền 12 tháng
1	Chủ tịch HĐQT	1	3,000,000	36,000,000
2	UV HĐQT	3	1,000,000	36,000,000
3	TBKS	1	1,000,000	12,000,000
4	UVBKS	2	200,000	4,800,000
	<b>Tổng</b>			<b>88,800,000</b>

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.



Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

6. Thông qua việc chủ trương sáp nhập với công ty khác như sau.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

7. Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định và phê duyệt ngành nghề kinh doanh:

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

8. Thông qua Nghị quyết HĐQT số 04/NQ-HĐQT/Vinavicolncom ngày 31/12/2014 về việc thay đổi chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến/có ý kiến khác là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

9. Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập được lựa chọn để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn - A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán Kreston ACA Việt Nam;
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Thăng Long T.D.K

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các đơn vị theo danh sách trên để thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty. Trong trường hợp không đàm phán được với một trong số các công ty trên về mức phí và tiến độ kiểm toán, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một Công ty kiểm toán khác trong danh sách các Công ty kiểm

toán được chấp thuận năm 2015 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công bố thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2015 cho Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Khai thác mỏ Vinavico.

**Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết với kết quả như sau:**

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý** là 3.013.996 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến/có ý kiến khác** là 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số cổ phần tham dự biểu quyết tại Đại hội.

**V. PHẦN THỨ NĂM – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI**

1. Ông **Nguyễn Văn Huyền** thay mặt Ban thư ký đọc dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị Quyết Đại hội.
2. Đại hội biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.
3. Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đã được đọc trước Đại hội.
4. Ông **Nguyễn Thanh Hoàn** phát biểu cảm ơn và tuyên bố bế mạc Đại hội.
5. Biên bản này được lập vào hồi 11h45 và được lập thành 01 bản gốc.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Văn Huyền    Vũ Thị Phương Dung**

**T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Thanh Hoàn**